

## NHỮNG KHÓ KHĂN TRONG CÔNG TÁC TUYỂN SINH CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO ĐÀ NẴNG

ThS. Hoàng Tú Anh

*Trường Đại học Thể dục Thể thao Đà Nẵng*

**Tóm tắt:** Thông qua việc đánh giá thực trạng công tác tuyển sinh của trường Đại học Thể dục Thể thao Đà Nẵng (ĐH TDTT ĐN) những năm gần đây và phân tích những yếu tố liên quan, nghiên cứu tập trung làm rõ những khó khăn, vướng mắc của nhà trường với công tác tuyển sinh bậc đại học hệ chính quy.

**Từ khóa:** Tuyển sinh, khó khăn, bậc đại học, sinh viên.

**Abstract:** This article assesses the actual situation of the admissions process of Danang Sports University in recent years and analyzes the related factors. So the author pointed out the difficulties and obstacles of the university.

**Keywords:** Admission, difficult, university, student.

### ĐẶT VẤN ĐỀ

Tuyển sinh là vấn đề quan trọng của mỗi cơ sở đào tạo. Lượng sinh viên vào học sẽ quyết định đến quy mô, chất lượng đào tạo của trường, ảnh hưởng trực tiếp đến hình ảnh Nhà trường, đến đời sống của cán bộ giảng viên. Tình trạng “khát” thí sinh diễn ra với hầu hết các trường đại học, cao đẳng trên cả nước, trường Đại học Thể dục Thể thao Đà Nẵng cũng không ngoại lệ. Đặc thù đào tạo của trường cũng gặp phải thách thức lớn khi thu hút người học trong giai đoạn hiện nay.

Quá trình nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài

liệu, phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi và phương pháp toán học thống kê.

### KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

#### 1. Thực trạng tuyển sinh trường Đại học Thể dục Thể thao Đà Nẵng 2015-2017

Qua Bảng 1 cho thấy kết quả tuyển sinh của trường thật đáng lo ngại, 3 năm liên tiếp trường tuyển sinh không đủ chỉ tiêu, số lượng sinh viên nhập học thấp xa so với mục tiêu đề ra (đạt 30 - 50%); Điểm chuẩn trường đưa ra tương xứng với năng lực của trường. Chất lượng thí sinh đầu vào chưa đạt như mong muốn, thể hiện qua mức điểm sàn thấp (điểm chuẩn năm 2015, 2016 có môn năng khiếu được nhân hệ số 2).

**Bảng 1. Điểm chuẩn và kết quả tuyển sinh của trường ĐH TDTT ĐN từ năm 2015-2017**

Năm	Điểm chuẩn	Chỉ tiêu (người)	Số SV nhập học (người)	Đạt tỷ lệ (%)	Số sinh viên nhập học theo Khoa (người)		
					GDTC	QLTT	HLTT
2015	15	900	408	50,3	387	15	51
2016	16	1250	475	30,00	281	12	67
2017	15,5	830	251	30,12	196	18	36

(Nguồn: Báo cáo công tác tuyển sinh hệ đại học chính quy 2015, 2016 và Dự thảo báo cáo tổng kết công tác tuyển sinh 2017 trường ĐH TDTT ĐN).

## 2. Khó khăn trong công tác tuyển sinh của trường

### 2.1. Khó khăn từ yếu tố nội tại của trường

\* Về khung chương trình đào tạo:

Nhìn vào khung chương trình đào tạo của trường thấy rằng tỷ lệ các môn kiến thức ngành còn thấp, đặc biệt ngành Quản lý chỉ có 6 môn kiến thức ngành (chiếm 7,4% tỷ lệ môn học

trong chương trình đào tạo). Xác định đặc thù đối tượng sinh viên Nhà trường có điểm đầu vào thấp, khó đào tạo hàn lâm, nên hướng đến chú trọng thực hành, cần tinh giản các môn chung và tăng cường các môn liên quan tới chuyên ngành được đào tạo của sinh viên; kéo dài thời lượng các môn thực hành; giảm cường độ học trong một buổi học, tăng cường ngoại khóa, đi thực tế.

**Bảng 2. Khung chương trình đào tạo ngành Giáo dục thể chất và Quản lý thể thao của trường ĐH TDTT Đà Nẵng**

Ngành	Kiến thức toàn khóa	Khối kiến thức Giáo dục đại cương	Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp					
			Tổng số	Kiến thức Cơ sở ngành	Kiến thức ngành	Kiến thức Nghiệp vụ sư phạm	Thực tập sư phạm, Luận văn/ thay thế	
GDTC	Số tín chỉ	132	36	96	26	48	8	14
	Tỷ lệ %	100	27,27	72,73	27,08	50,00	08,33	14,58
QLTT	Số tín chỉ	125	44	81	35	6	26	14
	Tỷ lệ %	100	35,2	64,8	43,20	07,40	32,09	17,28

(Nguồn: Chương trình đào tạo ngành GDTC và QLTT của trường ĐH TDTT Đà Nẵng)

\* Về hoạt động quan hệ công chúng (Public Relations - PR) trong công tác tuyển sinh của Trường Đại học Thể dục Thể thao Đà Nẵng.

- Nguồn lực thực hiện công tác tuyển sinh còn hạn chế: Chưa có đội ngũ cán bộ tuyển sinh chuyên trách và kinh phí đầu tư cho công tác tuyển sinh thấp.

- Triển khai các công cụ PR trong công tác tuyển sinh kém, cắt giảm truyền thông qua đài truyền hình, đài phát thanh.

- Quan hệ báo chí: Chưa tận dụng được sức nóng cũng như mức độ lan tỏa của các trang mạng xã hội, không có bài viết nào tạo sức hút đối với độc giả của các báo, chưa gây được sự chú ý có định hướng đối với những nhóm công chúng của Nhà trường.

### \* Về giải quyết việc làm sau tốt nghiệp cho người học

Kết quả khảo sát cho thấy tỷ lệ sinh viên ra trường thất nghiệp ở mức cao, còn số có việc làm lại phần lớn là làm trái chuyên ngành.

Sinh viên trường ta hiện nay gặp nhiều bất lợi khi xin việc làm bởi khi sinh viên ra trường đi xin việc tại ngành GD&ĐT hầu hết các tỉnh, thành phố đều đòi hỏi bằng sư phạm hoặc chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm. Đây là một trong những khó khăn chung các cơ sở đào tạo phải đối mặt hiện nay. Vậy nên muốn tăng cường thu hút đầu vào thì Nhà trường phải chú trọng giải quyết đầu ra cho sinh viên.

**Bảng 3. Khảo sát tình trạng việc làm sau tốt nghiệp của sinh viên Đại học chính quy khóa 06 (n = 256) và Đại học 07 (n = 279)**

Đơn vị khảo sát	Tổng số SV được khảo sát (người)	Số SV có việc làm (người)	Tỷ lệ (%)	Số SV thất nghiệp (người)	Tỷ lệ (%)	Số SV làm đúng chuyên ngành (người)	Tỷ lệ (%)
ĐHCQ 06 GDTC	210	157	80,5	43	19,5	54	25,7
ĐHCQ 06 QLTDĐT	46	17	37	29	63	5	10,9
ĐHCQ 07 GDTC	226	125	55,7	101	44,3	51	22,6
ĐHCQ 07 QLTDĐT	53	30	56,6	23	45,4	6	11,3

(Nguồn: Báo cáo tổng hợp thông tin việc làm của sinh viên đại học khóa 6, đại học khóa 7 khoa Giáo dục thể chất (GDTC) và Quản lý thể dục thể thao (QLTDĐT), trường Đại học Thể dục Thể thao Đà Nẵng)

### 2.2. Khó khăn từ yếu tố cạnh tranh trong môi trường ngành

Có rất nhiều trường đào tạo ngành GDTC dẫn đến sự cạnh tranh việc làm đối với sinh viên khi ra trường. Hiện nay, hàng năm có khoảng 5.000 sinh viên tốt nghiệp ngành GDTC ra trường xin việc làm. Trong khi đó nhu cầu về việc làm tại hầu hết các tỉnh, thành phố gần như là thu hẹp lại trong những năm gần đây. Do số

lượng giáo viên thể dục các trường phổ thông các cấp hầu hết đều đã gần đủ. Mặt khác do nhận thức của một số lãnh đạo địa phương còn coi nhẹ công tác GDTC trường học nên không chú trọng đến việc tuyển dụng đến giáo viên giảng dạy theo đúng chuyên môn, coi môn thể dục là môn phụ nên giáo viên các môn học khác dạy cũng được.

**Bảng 4. So sánh chỉ tiêu tuyển sinh ngành GDTC của các trường đại học, cao đẳng trên cả nước năm 2010 với năm 2015**

Hệ đào tạo	Năm 2010		Năm 2015	
	Số trường đào tạo	Chỉ tiêu tuyển sinh	Số trường đào tạo	Chỉ tiêu tuyển sinh
Đại học	26	4.755	33	6.320
Cao đẳng	26	1.305	24	1.420
<b>Tổng cộng</b>	<b>52</b>	<b>6.060</b>	<b>57</b>	<b>7.730</b>

(Nguồn: Những điều cần biết về tuyển sinh Cao đẳng, Đại học 2015)

**Bảng 5. Thống kê tuyển dụng giáo viên, huấn luyện viên TDTT các tỉnh, thành phố cả nước giai đoạn 2015-2017**

TT	Tỉnh/ thành phố	Số chỉ tiêu			Tỉnh/ thành phố	Số chỉ tiêu		
		2015	2016	2017		2015	2016	2017
1	An Giang	3		11	Kiên Giang			
2	Bà Rịa - Vũng Tàu	4	5	12	Kon Tum		5	
3	Bạc Liêu				Lai Châu			9
4	Bắc Kạn	1			Lào Cai		6	
5	Bắc Giang	5	26	10	Lạng Sơn			
6	Bắc Ninh		23		Lâm Đồng			
7	Bến Tre				Long An		4	
8	Bình Dương	3		28	Nam Định	49	44	
9	Bình Định			15	Nghệ An	3	2	1
10	Bình Phước	13			Ninh Bình			
11	Bình Thuận		4		Ninh Thuận			
12	Cà Mau		10		Phú Thọ			
13	Cao Bằng	3	4 (3 CĐ, 1 ĐH)	2	Phú Yên		11	
14	TP Cần Thơ	10	6		Quảng Bình			
15	TP Đà Nẵng	2	6	3	Quảng Nam		22	39
16	Đắk Lắk			07	Quảng Ngãi			75
17	Đắk Nông		1		Quảng Ninh			
18	Điện Biên			4	Quảng Trị		9	
19	Đồng Nai		7	4	Sóc Trăng			
20	Đồng Tháp				Sơn La			
21	Gia Lai				Tây Ninh	22	27	0
22	Hà Giang				Thái Bình			
23	Hà Nam				Thái Nguyên			
24	TP Hà Nội				Thanh Hóa			1
25	Hà Tĩnh	0	0	0	Thừa Thiên - Huế		2	
26	Hải Dương				Tiền Giang			
27	TP Hải Phòng				Trà Vinh			

28	Hòa Bình				Tuyên Quang			
29	TP Hồ Chí Minh			23	Vĩnh Long	08	02	08
30	Hậu Giang				Vĩnh Phúc	08	02	08
31	Hưng Yên				Yên Bái			
32	Khánh Hòa		4	3				

(Nguồn: <http://tuyencongchuc.vn>)

Như vậy, căn cứ vào thông báo tuyển dụng giáo viên thể dục đăng công khai trên mạng internet của tất cả các tỉnh, thành trên cả nước thì năm 2015 tuyển 178 chỉ tiêu, năm 2016 tăng lên 328 cơ hội và cao nhất là năm 2017 với 385 vị trí cần tuyển. Có thể thấy mâu thuẫn lớn trong cung, cầu giáo viên thể dục, nên nhiều sinh viên tốt nghiệp không có việc làm hoặc làm trái chuyên ngành là điều dễ hiểu.

Thêm một khó khăn nữa với sinh viên trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng khi xin việc là yêu cầu tuyển dụng của các trường phần lớn đều chỉ rõ là bắt buộc phải tốt nghiệp đại học sư phạm. Điều này thật vô lý khi chúng ta được Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT) cho phép đào tạo ngành GDTC với mục tiêu là đào tạo giáo viên TDTT cho các trường phổ thông. Trong chương trình đào tạo của các trường đều có các môn học về nghiệp vụ sư phạm (Tâm lý học, Giáo dục học, Giao tiếp sư phạm...) và cả thực tập sư phạm, nhưng vẫn phải học thêm chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.

### 2.3. Khó khăn từ các văn bản, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Năm 2015, Bộ GD&ĐT quy định chỉ những thí sinh dự thi tốt nghiệp THPT ở kỳ thi quốc gia mới được lấy điểm xét tuyển vào các trường đại học. Đối với thí sinh dự thi tại các cụm địa phương chiếm khoảng 30% thí sinh chỉ dùng để xét tốt nghiệp THPT chứ không được xét tuyển vào đại học. Điều này đã làm hạn chế nguồn tuyển sinh của hầu hết các trường đào

tạo năng khiếu TDTT. Bởi hầu hết những thí sinh có năng khiếu, hoặc ham thích thể thao đều rơi vào đối tượng này.

Năm 2017, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành *Quyết định số 2355/QĐ-BGDĐT về việc xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào tuyển sinh đại học hệ chính quy 2017 vào ngày 12/7/2017*, trong đó nêu rõ: Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2017 đối với học sinh phổ thông ở khu vực 3 như sau: Mức điểm thi tối thiểu (không nhân hệ số) xét tuyển vào đại học đối với thí sinh thi THPT Quốc gia năm 2017 là 15,5 điểm cho tất cả các tổ hợp xét tuyển gồm 3 môn/bài thi khiến rất nhiều thí sinh dự tuyển không đủ điểm trúng tuyển.

+ **Cho chuyển nguyện vọng 1:** Thông báo thời gian mở Cổng thông tin thi tuyển sinh để thí sinh điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển. Kể từ 08h00 ngày 15/7 đến 17h00 ngày 21/7, Cổng thông tin thi tuyển của Bộ sẽ mở để thí sinh đăng nhập vào điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển (NV ĐKXT) trực tuyến. Trong năm 2017, có 35 thí sinh chuyển nguyện vọng 1 sang trường khác.

+ **Quy định xét tuyển của Bộ GD&ĐT:** Ngày 30/6/2017, Bộ GD&ĐT ban hành Công văn số 2801/QĐ-BGDĐT về hướng dẫn triển khai công tác xét tuyển ĐH, CĐSP năm 2017, cụ thể: Tiếp nhận hồ sơ trúng tuyển Nguyện vọng 1 (Ngày 01/8 - 17 giờ ngày 07/8/2017, nộp và nhận giấy nhập học).

**KẾT LUẬN**

Qua phân tích, nghiên cứu đề tài chỉ ra được những khó khăn trong tuyển sinh của trường ĐH TDTT ĐN từ phía nhà trường, từ đối thủ cạnh tranh và từ các quy định của Bộ GD&ĐT... Vậy nên muốn cải thiện kết quả tuyển sinh thì trước mắt trường cần giải quyết những khó khăn nội bộ, bằng cách:

+ Xây dựng đội ngũ tuyển sinh chuyên trách và có cơ chế, chính sách phù hợp đối với người làm công tác tuyển sinh.

+ Tăng cường quảng bá, tiếp thị tuyển sinh.

+ Tăng cường công tác quản lý việc dạy và học để sinh viên hứng thú gắn bó lâu dài với trường.

+ Thành lập Ban Xúc tiến việc làm, thiết lập mối quan hệ giữa nhà trường với các địa phương, tổ chức, doanh nghiệp.

+ Tổ chức tốt công tác hướng nghiệp cho học sinh, sinh viên, tư vấn giới thiệu việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp.

- Để công tác tuyển sinh thật sự có sự chuyển biến mạnh mẽ và chất lượng, nhà trường cần phải kết hợp đồng bộ nhiều biện pháp khác nhau, trong đó quan trọng nhất là nắm bắt nhu cầu xã hội, giải quyết đầu ra cho sinh viên và xây dựng được thương hiệu mạnh, củng cố niềm tin của người học và gia đình.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ GD&ĐT, *Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy*, NXB Giáo dục Việt Nam.
2. Bộ GD&ĐT, *Những điều cần biết về tuyển sinh đại học, cao đẳng 2010 -2015*.
3. Báo cáo công tác tuyển sinh hệ đại học chính quy 2015, 2016 và dự thảo báo cáo tổng kết công tác tuyển sinh 2017 trường ĐH TDTT ĐN.
4. Báo cáo tổng hợp thông tin việc làm của sinh viên khóa đại học 6, đại học 7 khoa Giáo dục thể chất và Quản lý thể thao, trường đại học Thể dục Thể thao Đà Nẵng.
5. Đề án tuyển sinh trường ĐH TDTT Đà Nẵng 2017.
6. Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy.
7. Trần Văn Quý và Cao Hào Thi (2009), “*Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường Đại học của học sinh phổ thông trung học*”, Tạp chí Phát triển khoa học và công nghệ, Tập 12, Số 15, tr. 87 - 102.
8. Một số trang Website:
  - <http://tuyencongchuc.vn>.
  - <http://ush.edu.vn/thong-bao/thong-bao-%C4%91e-an-tuyen-sinh-nam-2017.aspx>.
  - <https://tuyensinh.duytan.edu.vn/Page/ArticleViewDetail.aspx?id=882>.